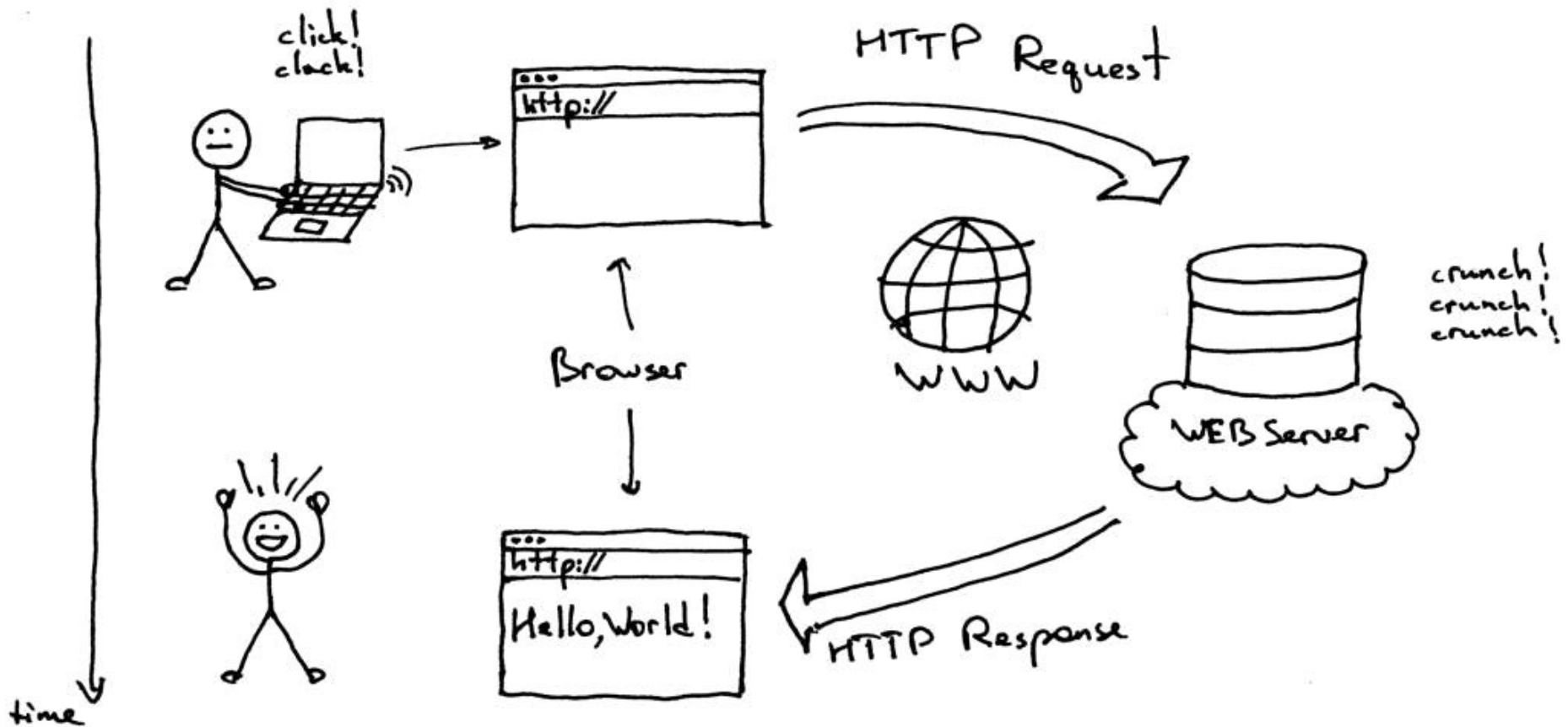
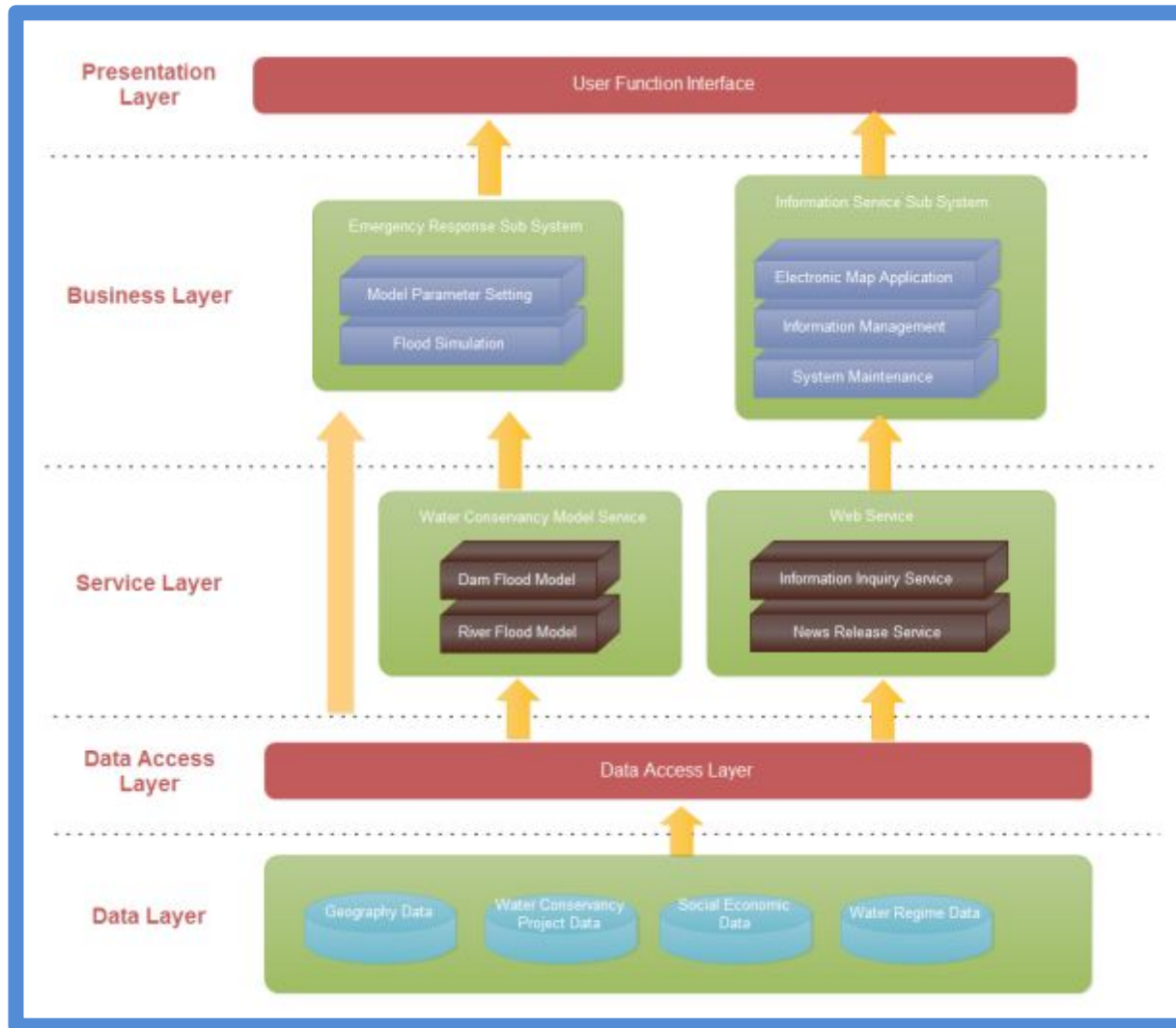


# Giới thiệu về Kiến trúc phần mềm

# Kiến trúc phần mềm



# Kiến trúc phần mềm



# Định nghĩa KTPM

- Có nhiều trường phái
- Richard N. Taylor và đồng nghiệp
  - A software system's architecture is **the set of principal design decisions** about the system
  - Kiến trúc phần mềm là bản thiết kế cho việc xây dựng và tiến hóa phần mềm
  - Các quyết định thiết kế bao gồm nhiều khía cạnh của hệ thống đang được phát triển

# Định nghĩa KTPM

L. Bass và đồng nghiệp: The software architecture of a system is the set of **structures** needed to reason about the system, which comprise **software elements**, **relations** among them, and **properties** of both

# Định nghĩa KTPM

IEEE: The **fundamental organization of a system**, embodied in its **components**, their **relationships to each other** and the **environment**, and the **principles** governing its design and evolution

# Kiến trúc phần mềm

- KTPM nhằm đáp ứng các yêu cầu chức năng và phi chức năng
- KTPM là một sự trừu tượng hóa
- KTPM xác định cấu trúc
- KTPM xác định tương tác giữa các thành phần

# Tại sao KTPM quan trọng?



# Tại sao KTPM quan trọng?

- Hạn chế/hỗ trợ cho thuộc tính của hệ thống
  - Có mối liên hệ chặt chẽ giữa kiến trúc và thuộc tính chất lượng
  - Ví dụ: phương thức giao tiếp giữa các thành phần phụ thuộc vào tính chất của tính năng. Ứng dụng chat?

# Tại sao KTPM quan trọng?

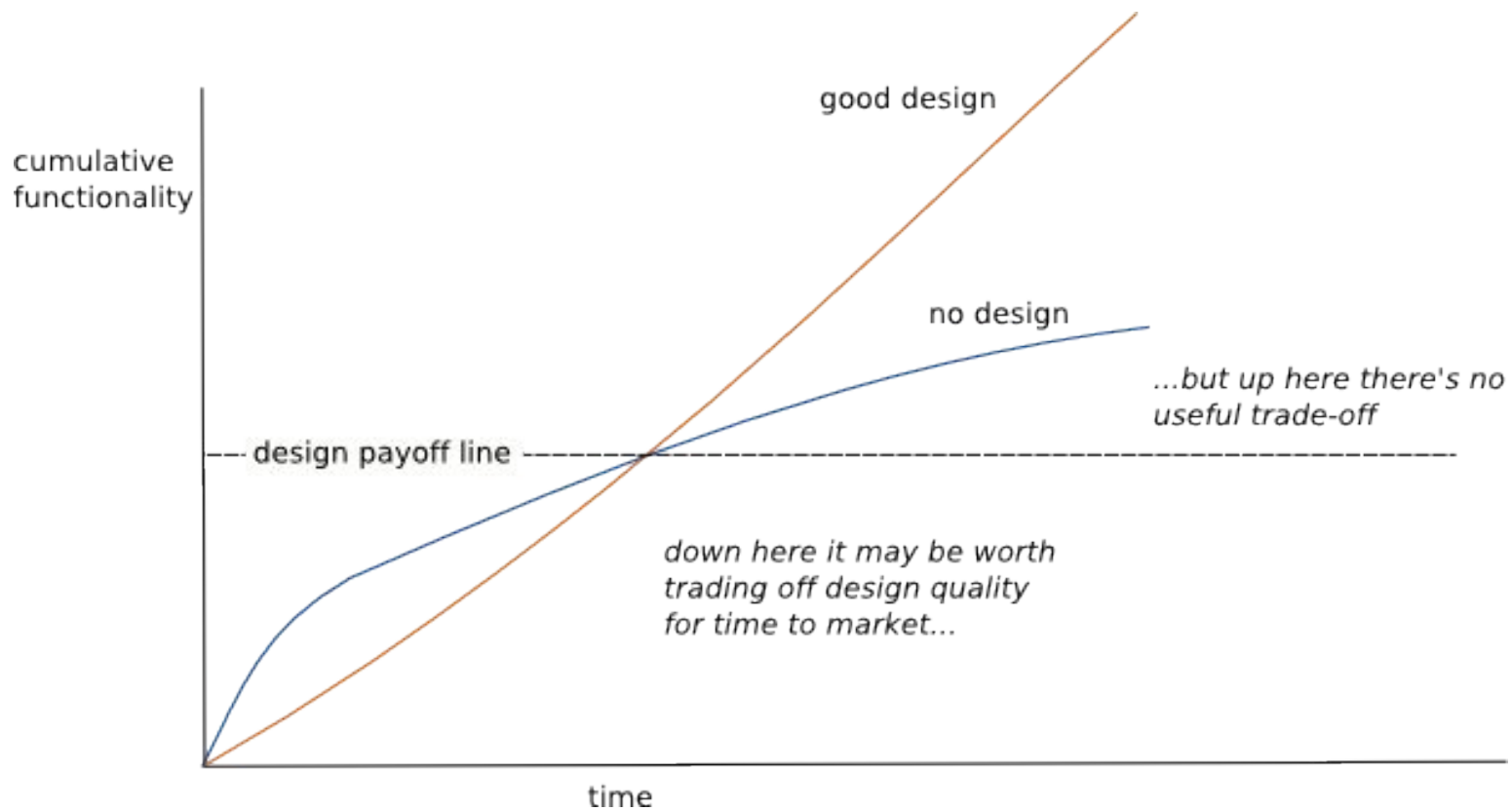
- **Lập luận và quản lý thay đổi**
  - Thay đổi gần như là điều tất yếu trong việc xây dựng hệ thống phần mềm
  - Mong muốn: thay đổi chỉ thực hiện trong các phần tử (method, class, package)
  - Kiến trúc hỗ trợ xác định sự thay đổi cần thiết không, nên thay đổi như thế nào, hậu quả/kết quả của việc thay đổi
  - Phân tích kiến trúc để tránh “architecture debt”

# Tại sao KTPM quan trọng?

- Phương tiện giao tiếp giữa các bên liên quan
  - Kiến trúc là một sự trừu tượng hóa
  - Dễ dàng cho các bên liên quan có thể hiểu và trao đổi các vấn đề liên quan đến hệ thống (đã, đang, hoặc sẽ xây dựng)
  - Các bên liên quan: người dùng, khách hàng, quản lý dự án,...

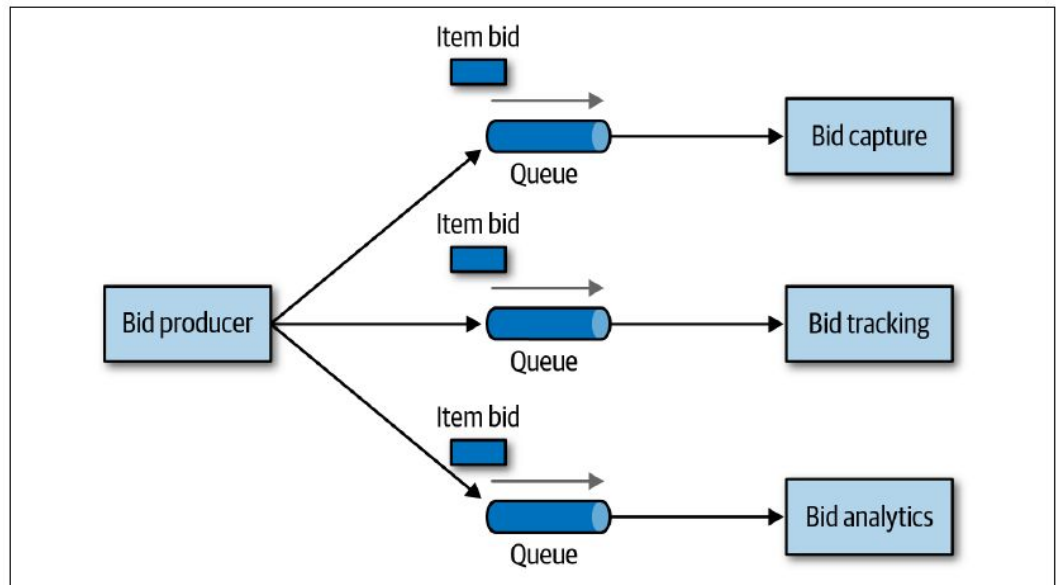
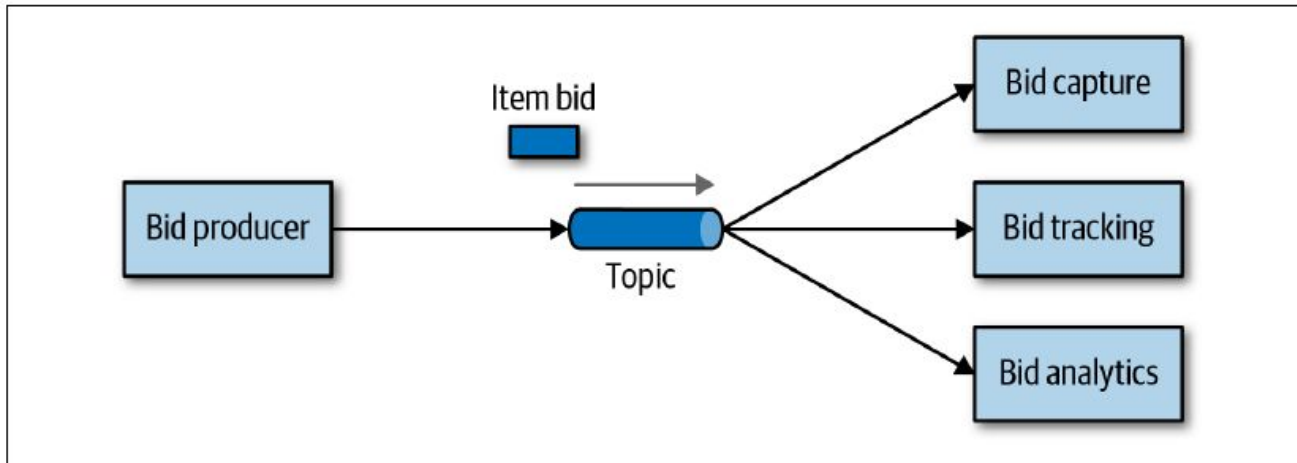
# Tại sao KTPM quan trọng?

- Đặt ra các ràng buộc cho việc cài đặt
- Ảnh hưởng đến cấu trúc tổ chức của nhóm/bộ phận/doanh nghiệp xây dựng phần mềm
- Hỗ trợ quy trình phát triển mở rộng ngang/sâu
- Hỗ trợ xác định chi phí và kế hoạch thực hiện
- Chuyển giao, tái sử dụng



# Kiến trúc sư phần mềm

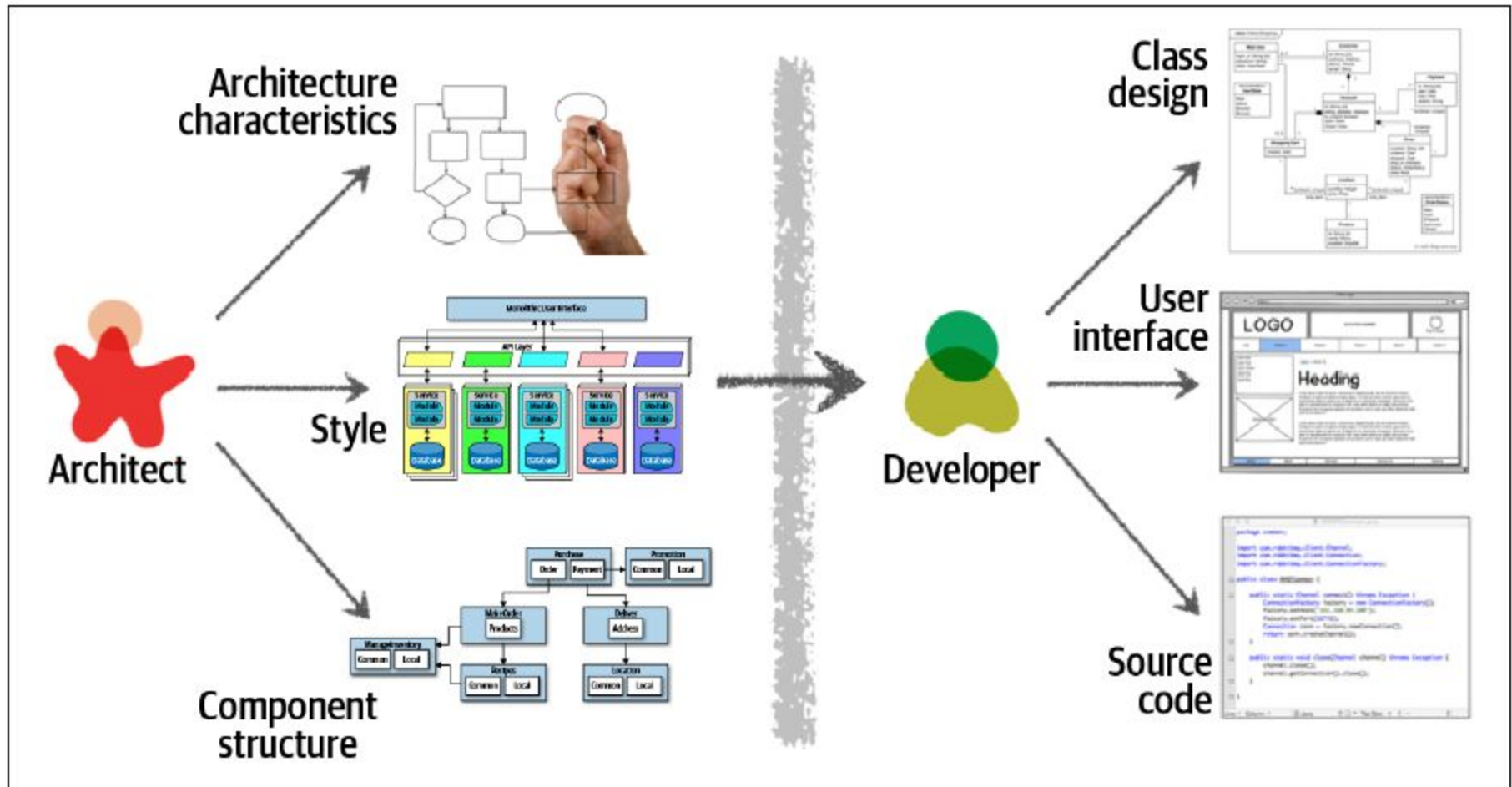
- **Vai trò**
  - **Nắm được các yếu tố quyết định kiến trúc (architectural drivers)**
  - **Thiết kế kiến trúc**
  - **Biết được các rủi ro kỹ thuật**
  - **Lãnh đạo về kỹ thuật**
  - **Đảm bảo chất lượng**

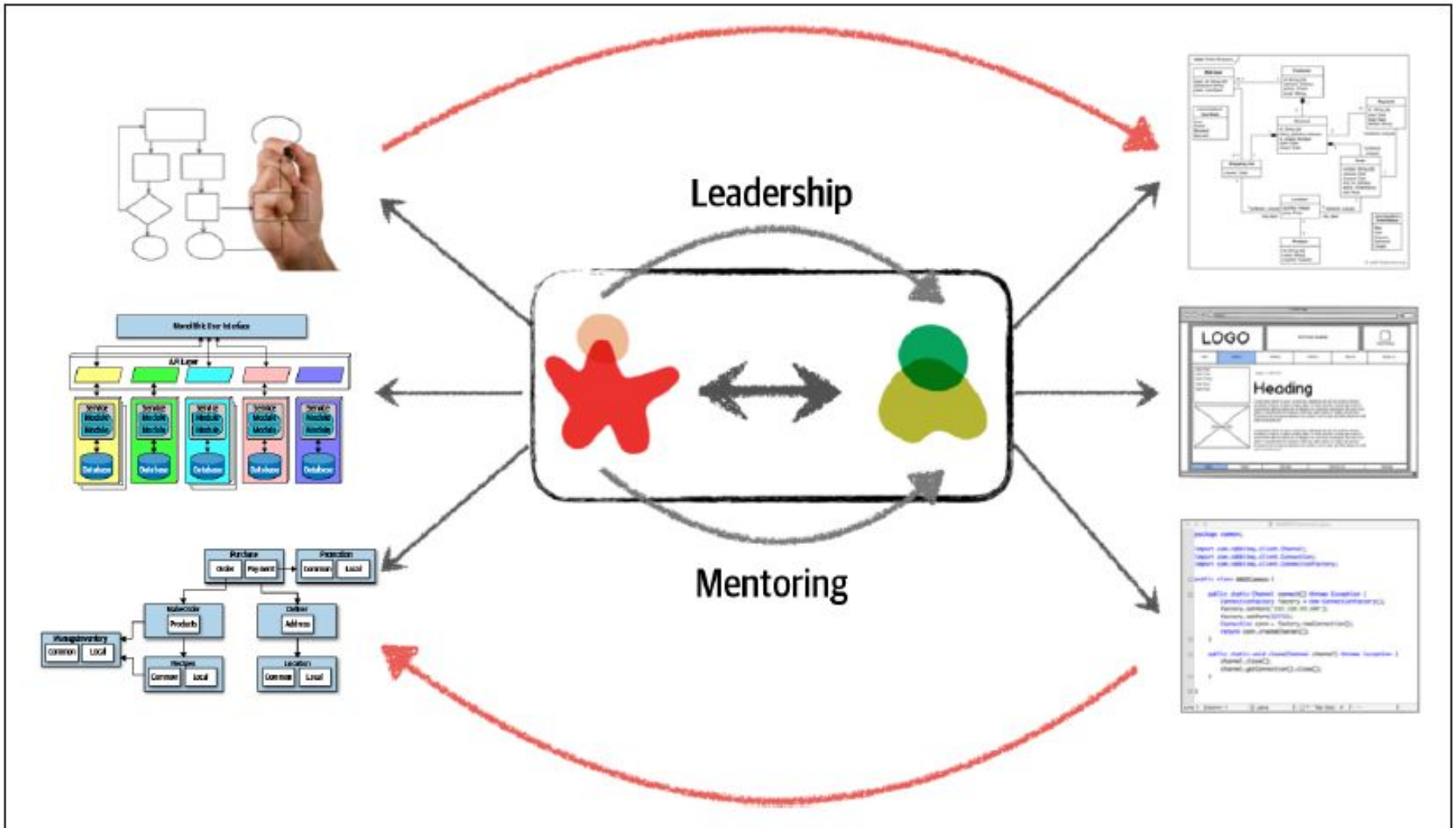


# Kỹ năng và kiến thức

- Kỹ thuật
- Kỹ năng mềm
- Kiến thức miễn







# Yêu cầu



- Yêu cầu được lấy, thể hiện qua nhiều dạng: đoạn văn bản, hệ thống có sẵn, ca sử dụng,...
- Yêu cầu có thể được phân làm các loại
  - Yêu cầu chức năng: hệ thống phải làm gì?
  - Yêu cầu thuộc tính chất lượng: thể hiện chất lượng của các chức năng hoặc của cả hệ thống

# Mối quan hệ giữa kiến trúc với yêu cầu

- Các yêu cầu chức năng sẽ được thỏa mãn bằng cách gán các trách nhiệm (chức năng) cần thực hiện vào các phần tử của kiến trúc
- Các yêu cầu phi chức năng sẽ được thỏa mãn thông qua các cấu trúc (structures)
- Ràng buộc được thỏa mãn bằng cách chấp nhận các quyết định có trước

# Chức năng

- Chức năng: khả năng của hệ thống thực hiện các công việc (what)
- Chức năng KHÔNG quyết định kiến trúc
  - Với một tập các yêu cầu chức năng -> có vô số kiến trúc
  - Việc chia thành lớp, mô đun,... là để phục vụ các yêu cầu khác

# Chức năng vs. thuộc tính chất lượng

- Chức năng: khi người dùng click vào “Sign up”, form đăng ký sẽ mở ra
- Thuộc tính chất lượng
  - Sau bao lâu
  - Form có dễ dùng không
  - Số lần form không truy cập được
- Ranh giới giữa chức năng và thuộc tính chất lượng không phải lúc nào cũng rõ ràng

# Thuộc tính chất lượng

- Availability
- Conceptual Integrity
- Interoperability
- Maintainability
- Manageability
- Performance
- Reliability
- Reusability
- Scalability
- Security
- Supportability
- Testability
- User Experience / Usability
- ...

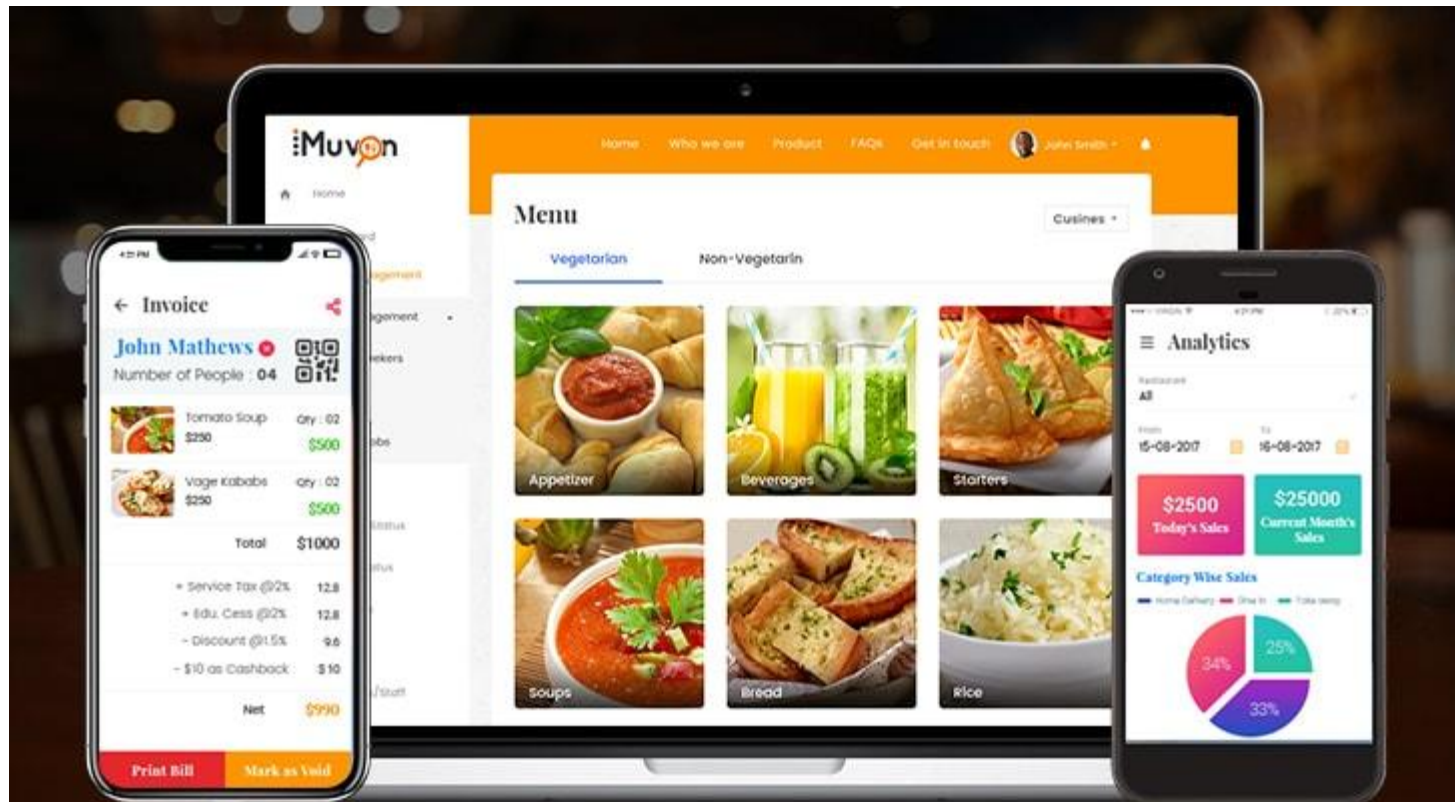
# Thuộc tính chất lượng

- Không có định nghĩa thống nhất
- Chồng chéo





# Thuộc tính chất lượng



- **Tại một thời điểm, hệ thống có thể phục vụ bao nhiêu người?**
- **Khi 1000 người dùng truy cập, người dùng mất bao lâu để chuyển trang?**

Hiệu năng

- Hệ thống được thiết kế để phục vụ 10K người dùng đồng thời. Khi con số này là 15K
  - Hệ thống có tự động tăng khả năng phục vụ không?
  - Có thể cắm thêm RAM, CPU,.. không? Cài đặt thêm vào máy chủ khác không?

Khả năng mở rộng

- Trong 1 tháng, hệ thống bị “down” mấy lần (vì nâng cấp, bảo trì, OutOfMemory, hỏng phần cứng,...)
- Khoảng thời gian bị “down” là bao nhiêu?

Tính sẵn sàng (Availability)

- Người dùng có cần đăng nhập để sử dụng hệ thống không?
- Hệ thống có được bảo vệ bằng nhiều tầng không?
- Dữ liệu của người dùng có được mã hóa không?

Bảo mật

- Hệ thống có thể sử dụng phương thức thanh toán qua thẻ tín dụng, ATM, Momo,...không?
- Hệ thống có thể kết nối với Grab Food, Foody,...không?

Khả năng tích hợp

- Giải thuật tìm kiếm theo địa điểm chưa hiệu quả, nâng cấp được không?
- Khi nâng cấp giải thuật tìm kiếm thì số lượng mô đun bị ảnh hưởng có nhiều không?
- Bổ sung tính năng gợi ý món ăn phù hợp được không?

Khả năng thay đổi

- Cách bố trí menu, thông báo,...có thuận tiện cho người dùng không?
- Khi người dùng gõ từ khóa vào ô tìm kiếm, hệ thống có hỗ trợ “auto complete” không?
- Người dùng có thể “Cancel” hay đổi món sau khi đặt không?
- Dùng hệ thống qua thiết bị di động được không?

Tính dễ sử dụng

(Usability)



# Kiến trúc và phát triển linh hoạt

- Có cần thiết kế kiến trúc khi áp dụng phương pháp phát triển linh hoạt không?

